

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN LÂM BÌNH  
TỈNH TUYÊN QUANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 07/2023/HS-ST  
Ngày 25-4-2023

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LÂM BÌNH, TỈNH TUYÊN QUANG**

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông **Dương Văn Tiến**

*Các Hội thẩm nhân dân:* 1. Ông **Hoàng Văn Tuấn**

2. Ông **Châu Xuân Trường**

***- Thư ký phiên tòa:*** Bà **Ma Thị Thủy**, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Lâm Bình, tỉnh Tuyên Quang.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lâm Bình, tỉnh Tuyên Quang tham gia phiên tòa:*** Ông **Nguyễn Việt Hưng**, Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 4 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Lâm Bình, tỉnh Tuyên Quang xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 02/2023/TLST-HS ngày 28/02/2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 06/2023/QĐXXST-HS ngày 11/4/2023 đối với bị cáo:

**Nguyễn Văn N**, Tên gọi khác: Không; sinh ngày 06/02/1970

Nơi ĐKKHKT, chỗ ở: Tổ dân phố N, thị trấn L, huyện L1, tỉnh Tuyên Quang; Giới tính: Nam; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Tày; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Làm ruộng; Trình độ học vấn: 5/10; Bố đẻ: Ông Nguyễn Văn N1 (đã chết); Mẹ đẻ: Bà Nguyễn Thị Đ (đã chết); Anh, chị, em ruột: Có 02 người, bị cáo là thứ nhất; Vợ: Bà Nguyễn Thị L, sinh năm 1963; Con: có 03 con, lớn sinh năm 1990, nhỏ sinh năm 2000; Tiền án, tiền sự: Không. Nhân thân: Quyết định số 24/QĐ-XPHC ngày 25/12/2018 của (Công an xã L) nay là thị trấn L, huyện Lâm Bình xử phạt 1.250.000 đồng về hành vi Xâm hại đến sức khỏe thành viên gia đình.

Hiện bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú theo lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú số 02/2023/HSST-LCĐKNCT ngày 28/02/2023 của Tòa án nhân dân huyện Lâm Bình (có mặt tại phiên tòa).

- **Người đại diện hợp pháp của bị hại:** Anh Nguyễn Dung T, sinh năm 1990; Địa chỉ: Tổ dân phố N, thị trấn L, huyện L1, tỉnh Tuyên Quang. (có mặt).

- **Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của bị hại:** Ông Hoàng Hải B – Luật sư thuộc Văn phòng luật sư M, Đoàn Luật sư tỉnh Tuyên Quang. (có mặt).

- **Người làm chứng:**

+ Ông Tạ Quang C, sinh năm 1974

Địa chỉ: Tổ dân phố N, thị trấn L, huyện Lâm Bình, tỉnh Tuyên Quang. (có mặt).

+ Ông Nông Văn D, sinh năm 1974 (vắng mặt)

+ Anh Nguyễn Tiến N2, sinh năm 1995 (vắng mặt)

Cùng địa chỉ: Tổ dân phố B, thị trấn L, huyện L1, tỉnh Tuyên Quang.

+ Anh Nông Văn C1, sinh năm 1987 (vắng mặt)

+ Anh Nguyễn Văn Minh Đ1, sinh năm 1993 (vắng mặt)

Cùng địa chỉ: Tổ dân phố N, thị trấn L, huyện L1, tỉnh Tuyên Quang.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Văn N sinh năm 1970 và bà Nguyễn Thị L, sinh năm 1963, nơi cư trú: Tổ dân phố N, thị trấn L, huyện L1 kết hôn từ năm 1989, do mâu thuẫn nhiều lần cãi nhau, từ năm 2013 đến nay Nguyễn Thị L có biểu hiện tâm thần, cuối năm 2017, N và bà L sống ly thân.

Khoảng 14 giờ ngày 28/3/2022, N cùng ông Tạ Quang T1, sinh năm 1974, trú cùng tổ dân phố và Hoàng Thị N3 (thuê trọ nhà N) giúp N trồng ngô ở ruộng cạnh Nhà văn hóa tổ dân phố N, thị trấn L cách nhà N khoảng 20 mét. Bà L đang nhặt rau ở gần nhà thấy N, ông T1, chị N3 đang trồng ngô, thì bà L đi ra trước sân gần ruộng ngô chửi N. Hai bên chửi nhau thì bà L nhặt đá ném về phía N. Lúc này chị N3 sợ chạy về nhà, còn ông T1 vẫn ở lại, N cũng nhặt đá ném lại bà L, hai bên ném đá qua lại nhưng không trúng. Sau đó, bà L đã chạy vào trong nhà cầm ra một chiếc túi đựng nhiều hòn đá mang ra đường ném nhiều lần về phía N nhưng không trúng. Bà L ném hết đá, N chạy đến chỗ bà L đang đứng cạnh đường dùng hai tay đâm vào vùng ngực và bụng bà L, rồi quay lại ruộng ngô, còn L chạy vào trong nhà cầm con dao quắm dài 60cm ra và tiếp tục ném đá về phía N, nhưng không trúng. N cầm chiếc cuốc và chạy về phía bà L, thấy vậy bà L chạy vào nhà và đóng cửa lại. N đứng trước cửa nhà bà L dùng cuốc đập nhiều phát vào cửa, đến khi cửa bị rách thì dừng lại rồi quay về ruộng ngô. Khi N đi được khoảng 05 mét thì bà L mở cửa ra, lúc này bà L tay trái cầm 01 đoạn gậy bằng tre dài khoảng 70 cm, tay phải cầm 01 con dao quắm dài 60cm,

rồi nói thách thức N “*muốn đánh, muốn giết thì vào đây, tôi không sợ*”. Lúc này N giật lưỡi cuốc ra khỏi cán, cầm cán cuốc bằng gỗ dài 99,5cm, đường kính 3,5cm lao về phía bà L. Bà L bỏ đoạn gậy xuống, hai tay cầm dao chém về phía N nhưng không trúng, N đứng đối diện bà L, cách khoảng 1,5 mét, dùng cán cuốc đang cầm trên tay vụt qua vụt lại theo chiều chéch chéo từ trên xuống dưới, từ phải qua trái trúng tay trái bà L, rồi vụt tiếp từ trái qua phải thì trúng vào tay phải bà L. N vụt qua vụt lại nhiều lần trúng vào tay của bà L và trúng vào con dao L đang cầm, đến khi vụt trúng vào cẳng tay trái bà L khiến cẳng tay trái bị gãy, làm con dao quắm rơi xuống đất thì mới dừng lại. Lúc này anh Nguyễn Văn Minh Đ1, sinh năm 1993, con trai của bà L và N đến can ngăn. Thấy vậy, N đã chạy ra ruộng ngô và cùng ông T1 đi về nhà, còn bà L được đưa đi Trung tâm Y tế huyện Lâm Bình điều trị.

\* Kết luận pháp y về thương tích số 66/2022/TgT ngày 26/4/2022 của Trung tâm pháp y tỉnh Tuyên Quang đối với Nguyễn Thị L, kết luận:

- Gãy hai xương cẳng tay trái: 15%.
- Gãy đốt 1 ngón II bàn tay trái: 02%.
- Gãy đốt 3 ngón IV bàn tay phải 01%.
- Sẹo mặt sau trong cẳng tay trái: 02%.
- Sẹo mặt sau ngoài cẳng tay trái: 02%.
- Tồn thương móng tay đôi mâu ngón IV bàn tay phải: 01%.

Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là 22% (*Hai mươi hai phần trăm*). Cơ chế, vật gây thương tích: Thương tích gãy gãy hai xương cẳng tay trái, gãy đốt 1 ngón II bàn tay trái, gãy đốt 3 ngón IV bàn tay phải là do vậy tày tác động trực tiếp gây nên.

Kết luận giám định pháp y về tâm thần số 388/KLGĐ ngày 07/12/2022 của Viện pháp y tâm thần trung ương - Bộ Y tế kết luận: Trước, trong khi bị Nguyễn Văn N đánh gây thương tích ngày 28/3/2022 và tại thời điểm giám định bị hại Nguyễn Thị L bị bệnh Rối loạn cảm xúc lưỡng cực. Theo phân loại bệnh quốc tế lần thứ 10 năm 1992 bệnh có mật mã số F31. Bệnh ở giai đoạn thuyên giảm. Tại thời điểm trên bị hại Nguyễn Thị L hạn chế khả năng nhận thức và điều khiển hành vi.

\* Về vật chứng: Quá trình điều tra Cơ quan Cảnh sát điều tra đã thu giữ: 01 đoạn gỗ hình trụ, kích thước dài 99,5cm, đường kính thân gỗ là 3,5cm; 01 lưỡi cuốc bằng kim loại kích thước (15x17)cm; 01 con dao quắm dài 60cm, phần bản dao bằng kim loại có chiều dài 31cm, bản dao chỗ rộng nhất là 4,5cm, 01 thẻ nhớ USB bằng kim loại, kích thước (1,2x2,3) cm ký hiệu 4GB TOSIBA được lưu giữ theo hồ sơ vụ án.

Về trách nhiệm dân sự: Đại diện bị hại yêu cầu bị cáo Nguyễn Văn N bồi thường tổng số tiền 94.482.390 đồng bao gồm chi phí khám, chữa vết thương và tổn hại phần trăm sức khỏe, thu nhập bị mất. Ngày 09/12/2022 Nguyễn Văn N tự nguyện nộp 10.000.000 đồng tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Lâm Bình để chờ bồi thường cho bị hại.

Cáo trạng số 02/CT-VKSLB ngày 28/02/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Lâm Bình, tỉnh Tuyên Quang truy tố bị cáo: Nguyễn Văn N về tội “Cố ý gây thương tích” quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự.

Kết thúc phần xét hỏi, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lâm Bình, tỉnh Tuyên Quang giữ nguyên quyết định truy tố về tội danh, điều luật đã nêu trong Cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử:

Về tội danh: Đề nghị tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn N phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

Về hình phạt chính: Áp dụng đ khoản 2 Điều 134; điểm k khoản 1 Điều 52 (*Phạm tội đối với người bị hạn chế khả năng nhận thức*); các Điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự (*người phạm tội tự nguyện bồi thường thiệt hại; người phạm tội thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; Người bị hại có một phần lỗi; bị cáo có bố để tham gia dân công hỏa tuyến; đại diện bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo*), đề nghị xử phạt bị cáo Nguyễn Văn N từ 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng đến 03 (ba) năm tù; hạn tù tính từ ngày bị cáo vào Trại giam chấp hành án.

- Về trách nhiệm dân sự: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 48 Bộ luật Hình sự; các Điều 584, 585, 586, 590, 357, 468 Bộ luật Dân sự; ghi nhận sự thỏa thuận giữa đại diện bị hại và bị cáo như sau: Bị cáo Nguyễn Văn N có nghĩa vụ bồi thường thiệt hại về sức khỏe bị xâm phạm cho bị hại Nguyễn Thị L tổng số tiền 40.000.000 đồng, trừ đi số tiền 10.000.000 đồng bị cáo đã nộp tạm thu chờ xử lý tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Lâm Bình theo biên lai thu tiền số 0000564 ngày 09/12/2022, nay được chuyển thành tiền bồi thường, bị cáo phải tiếp tục bồi thường cho bị hại Nguyễn Thị L số tiền 30.000.000 đồng (ba mươi triệu đồng).

- Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự; Tịch thu tiêu hủy 01 đoạn gỗ hình trụ, kích thước dài 99,5cm, đường kính thân gỗ là 3,5cm; 01 lưỡi cuốc bằng kim loại kích thước (15x17)cm; 01 con dao quắm dài 60cm, phần bản dao bằng kim loại có chiều dài 31cm, bản dao chỗ rộng nhất là 4,5cm, chuôi dao bằng gỗ có chiều dài 29cm; (*Tình trạng vật chứng như biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản lập ngày 28 tháng 02 năm 2023 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Lâm Bình và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Lâm Bình*). Đối với 01 thẻ nhớ USB bằng kim

loại, kích thước (1,2 x 2,3) cm ký hiệu 4GB TOSIBA gửi kèm theo hồ sơ vụ án, đề nghị Hội đồng xét xử lưu trữ trong hồ sơ vụ án.

Ngoài ra đại diện Viện Kiểm sát đề nghị buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm, án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch theo quy định và tuyên quyền kháng cáo bản án của bị cáo, bị hại, đại diện bị hại, người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho bị hại theo quy định của pháp luật.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho bị hại đề nghị Hội đồng xét xử:

+ Về hình phạt: Áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm k khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự (*Phạm tội đối với người bị hạn chế khả năng nhận thức*); các Điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự (*người phạm tội tự nguyện bồi thường thiệt hại; người phạm tội thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; Người bị hại có một phần lỗi; bị cáo có bố để tham gia dân công hỏa tuyến; đại diện bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo*) xử phạt bị cáo hình phạt tù trong khung đề nghị của đại diện Viện kiểm sát.

+ Về trách nhiệm dân sự: Đề nghị Hội đồng xét xử ghi nhận sự thỏa thuận giữa đại diện bị hại và bị cáo tại phiên tòa như sau: Bị cáo Nguyễn Văn N có nghĩa vụ bồi thường thiệt hại về sức khỏe bị xâm phạm cho bị hại Nguyễn Thị L tổng số tiền 40.000.000 đồng, trừ đi số tiền 10.000.000 đồng bị cáo đã nộp tạm thu chờ xử lý tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Lâm Bình theo biên lai thu tiền số 0000564 ngày 09/12/2022, nay được chuyển thành tiền bồi thường, bị cáo phải tiếp tục bồi thường cho bị hại Nguyễn Thị L số tiền 30.000.000 đồng (ba mươi triệu đồng).

Đại diện bị hại đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo và đề nghị ghi nhận sự thỏa thuận về trách nhiệm dân sự như nội dung người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho bị hại trình bày nêu trên.

Người làm chứng có mặt tại phiên tòa giữ nguyên lời khai trình bày tại cơ quan điều tra, khai phù hợp với tài liệu trong hồ sơ vụ án, không thay đổi, bổ sung gì.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung cáo trạng đã nêu và phù hợp với các chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, không có ý kiến tranh luận với luận tội của đại diện Viện kiểm sát. Bị cáo nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ mức án cho bị cáo.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung của vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Lâm Bình, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện Lâm Bình, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, bị hại, người đại diện hợp pháp của bị hại, người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của bị hại, người làm chứng không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp, phù hợp theo quy định của pháp luật.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Tại phiên tòa cũng như tại Cơ quan điều tra, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung cáo trạng truy tố. Lời khai của bị cáo, bị hại, người đại diện hợp pháp của bị hại, người làm chứng phù hợp với nhau, phù hợp các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án, có đủ căn cứ để kết luận: Khoảng 14 giờ ngày 28/3/2022, Nguyễn Văn N, sinh ngày 06/02/1970; trú tại tổ dân phố N, thị trấn L, huyện L1, tỉnh Tuyên Quang, đã có hành vi dùng gậy gỗ dài 99,5cm, đường kính 3,5cm đánh vào hai tay của bà Nguyễn Thị L, sinh ngày 01/6/1963 trú cùng tổ dân phố, gây thương tích là 22% (*hai mươi hai phần trăm*). Như vậy, đủ cơ sở xác định bị cáo Nguyễn Văn N đã phạm tội “Cố ý gây thương tích” quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự.

[3] Về tính chất, mức độ thực hiện hành vi phạm tội, nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo:

Bị cáo có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, phạm tội với lỗi cố ý trực tiếp. Giữa bị cáo và bị hại có mối quan hệ là vợ chồng, tuy nhiên do có mâu thuẫn nên đã ly thân nhau từ năm 2017 và trong cuộc sống hàng ngày thường xuyên xảy ra xô xát, cãi chửi nhau. Tại thời điểm xảy ra sự việc, bị hại là người có hành vi xúc phạm (chửi) và ném đá về phía bị cáo trước, sau đó bị hại có lời nói thách thức “*muốn đánh, muốn giết thì vào đây, tôi không sợ*”, đồng thời bị hại cầm dao chém về phía bị cáo nhưng không trúng. Như vậy, nguyên nhân dẫn đến hành vi phạm tội của bị cáo xuất phát từ lỗi của bị hại. Bị cáo dùng cán cuốc (hung khí nguy hiểm) để gây thương tích vào phần tay của bị hại, khiến bị hại bị tổn hại 22%, đây là hành vi nguy hiểm, đã trực tiếp xâm phạm đến sức khỏe của công dân, hơn nữa nạn nhân lại có mối quan hệ là vợ của bị cáo. Xét về lỗi trong vụ án bị hại có một phần lỗi và bị cáo có lỗi lớn hơn.

Bị cáo có nhân thân xấu: Vào năm 2018 bị cáo bị Công an xã L (nay là thị trấn L), huyện Lâm Bình xử phạt 1.250.000 đồng về hành vi Xâm hại đến sức khỏe thành viên gia đình (Quyết định số 24/QĐ-XPHC ngày 25/12/2018).

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự là “*Phạm tội đối với người bị hạn chế khả năng nhận thức*” theo quy định tại điểm k khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự là “*Người phạm tội tự nguyện bồi thường thiệt hại*”; “*Người phạm tội thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải*” theo quy định tại các điểm b, s khoản 1 và khoản 2 (*Người bị hại có một phần lỗi; bị cáo có bố để tham gia dân công hỏa tuyến; đại diện bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo*) Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm về sức khỏe của người khác. Hội đồng xét xử xét nội dung buộc tội, đề nghị của Kiểm sát viên, Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho bị hại là phù hợp, cần thiết áp dụng Điều 38 của Bộ luật hình sự, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống, xã hội một thời gian mới đủ tác dụng cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành công dân tốt, có ích cho gia đình và xã hội.

[4] Về trách nhiệm dân sự: Tại phiên tòa giữa đại diện bị hại và bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử ghi nhận sự thỏa thuận như sau: Bị cáo Nguyễn Văn N có nghĩa vụ bồi thường thiệt hại về sức khỏe bị xâm phạm cho bị hại Nguyễn Thị L tổng số tiền 40.000.000 đồng, trừ đi số tiền 10.000.000 đồng bị cáo đã nộp tạm thu chờ xử lý tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Lâm Bình theo biên lai thu tiền số 0000564 ngày 09/12/2022, nay được chuyển thành tiền bồi thường, bị cáo phải tiếp tục bồi thường cho bị hại Nguyễn Thị L số tiền 30.000.000 đồng (ba mươi triệu đồng). Hội đồng xét xử xét việc thỏa thuận trên là phù hợp với quy định của pháp luật nên cần ghi nhận.

[5] Về vật chứng vụ án: Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự; Hội đồng xét xử xét cần tịch thu tiêu hủy Đối với 01 đoạn gỗ hình trụ, kích thước dài 99,5cm, đường kính thân gỗ là 3,5cm; 01 lưỡi cuốc bằng kim loại kích thước (15x17) cm; 01 con dao quắm dài 60cm, phần bản dao bằng kim loại có chiều dài 31cm, bản dao chỗ rộng nhất là 4,5cm, chuôi dao bằng gỗ có chiều dài 29cm (con dao do đại diện bị hại không yêu cầu lấy lại).

[6] Các vấn đề khác: Đối với 01 thẻ nhớ USB bằng kim loại, kích thước (1,2 x 2,3) cm ký hiệu 4GB TOSIBA, đây là chứng cứ đã được lưu trữ trong hồ sơ vụ án.

Đối với bà Nguyễn Thị L có hành vi ném đá và cầm dao chém bị cáo N nhưng chưa gây thương tích cho N và bị cáo không yêu cầu gì, vì vậy Hội đồng xét xử không xem xét.

[7] Về án phí và quyền kháng cáo bản án: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch theo quy định. Bị cáo, bị hại, đại

diện bị hại, Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho bị hại có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

*Vì các lẽ trên,*

## **QUYẾT ĐỊNH:**

### **1. Về trách nhiệm hình sự, hình phạt:**

Căn cứ vào điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm k khoản 1 Điều 52; các Điều b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 47 Bộ luật hình sự; các Điều 106, 331, 333 Bộ luật Tố tụng hình sự; các Điều 584, 585, 586, 590, 357, 468 Bộ luật Dân sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy Ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn N phạm tội "Cố ý gây thương tích".

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn N 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù, hạn tù tính từ ngày bị cáo vào Trại giam chấp hành án.

**2. Về trách nhiệm dân sự:** Ghi nhận sự thỏa thuận giữa đại diện bị hại và bị cáo như sau: Bị cáo Nguyễn Văn N có nghĩa vụ bồi thường thiệt hại về sức khỏe bị xâm phạm cho bị hại Nguyễn Thị L tổng số tiền 40.000.000 đồng, trừ đi số tiền 10.000.000 đồng bị cáo đã nộp tạm thu chờ xử lý tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Lâm Bình theo biên lai thu tiền số 0000564 ngày 09/12/2022, nay được chuyển thành tiền bồi thường, bị cáo phải tiếp tục bồi thường cho bị hại Nguyễn Thị L số tiền 30.000.000 đồng (ba mươi triệu đồng).

*Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.*

*Trường hợp Bản án, Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a., 7b, 9 Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.*

**3. Vật chứng liên quan đến vụ án:** Tịch thu tiêu hủy 01 đoạn gỗ hình trụ, kích thước dài 99,5cm, đường kính thân gỗ là 3,5cm; 01 lưỡi cuốc bằng kim loại kích thước (15x17) cm; 01 con dao quắm dài 60cm, phần bản dao bằng kim loại



có chiều dài 31cm, bản dao chỗ rộng nhất là 4,5cm, chuôi dao bằng gỗ có chiều dài 29cm.

*(Tình trạng vật chứng như biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản lập ngày 28 tháng 02 năm 2023 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Lâm Bình và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Lâm Bình).*

**4. Về án phí:** Bị cáo Nguyễn Văn N phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm và 1.500.000 đồng (một triệu năm trăm nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch. Tổng cộng 1.700.000 đồng (một triệu bảy trăm nghìn đồng) tiền án phí.

Bị hại Nguyễn Thị L không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch.

**5. Về quyền kháng cáo đối với Bản án:** Bị cáo, đại diện hợp pháp của bị hại, người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho bị hại có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (Mười lăm) ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Bị hại vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết công khai./.

***Nơi nhận:***

- Bị cáo, Những người tham gia tố tụng;
- VKSND huyện Lâm Bình;
- VKSND tỉnh Tuyên Quang;
- TAND tỉnh Tuyên Quang;
- CQCSĐT CA huyện Lâm Bình;
- CQTHAHS CA huyện Lâm Bình;
- Chi cục THADS huyện Lam Bình;
- Bộ phận HSNV CA huyện Lâm Bình;
- Sở Tư pháp;
- Hồ sơ THAHS;
- Lưu hồ sơ, án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Dương Văn Tiến**